

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Số: 1684 /SYT-NVD
V/v Xử lý thuốc chứa dược chất
Valsartan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 17 tháng 7 năm 2018

KHẨN

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Các doanh nghiệp bán buôn thuốc;
- Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn Khẩn số 13441/QLD-CL ngày 13/7/2018 của Cục Quản lý Dược về việc xử lý thuốc chứa dược chất Valsartan (Công văn 13441 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế Bình Định);

Sở Y tế Bình Định thông báo và yêu cầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc thực hiện ngay các nội dung sau:

+ Thu hồi, trả lại cơ sở cung cấp đối với các thuốc quy định tại Danh mục 1- Công văn 13441;

+ Tạm dừng nhập khẩu, lưu hành, sử dụng đối với các thuốc quy định tại Danh mục 2- Công văn 13441;

+ Tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, lưu hành đối với các thuốc quy định tại Danh mục 3- Công văn 13441.

Sở Y tế yêu cầu các đơn vị trực thuộc thông báo đến các bộ phận thuộc quyền; các doanh nghiệp bán buôn thuốc thông báo cho các cơ sở bán lẻ trực thuộc; Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố thông báo đến các cơ sở hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn về việc thu hồi, tạm ngừng lưu hành đối với các thuốc được quy định tại Danh mục 1 và Danh mục 2 công văn 13441 (nếu có sử dụng, kinh doanh) trả lại nơi cung ứng, đảm bảo thuốc nêu trên không còn lưu thông trên thị trường trong phạm vi toàn tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế.

Thanh tra Sở Y tế và Phòng Nghiệp vụ Dược chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các đơn vị, cơ sở kinh doanh thuốc và xử lý vi phạm theo quy định hiện hành. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Chi Cục QLTT tỉnh;
- BV tư ĐK Hòa Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở, NVY;
- Trang TTĐT của Sở Y tế Bình Định;
- Lưu: VT, NVD.

(Phối hợp)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Trương

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Số: 13441 /QLD-CL
V/v xử lý thuốc chứa dược chất Valsartan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2018

Kính gửi:

KHẨN

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, phân phối, sử dụng thuốc.

Ngày 10/7/2018, Cục Quản lý Dược đã có các công văn:

- số 13125/QLD-CL thông báo thu hồi các thuốc chứa Valsartan được sản xuất từ nguyên liệu Valsartan do Công ty Zhejiang Huahai Pharmaceutical – Trung Quốc sản xuất.

- số 13124/QLD-CL yêu cầu các cơ sở đăng ký thuốc, cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc rà soát và báo cáo về Cục Quản lý Dược về nguồn gốc nguyên liệu Valsartan được sử dụng trong sản xuất thuốc lưu hành sử dụng tại Việt Nam.

Căn cứ kết quả rà soát việc cấp số đăng ký thuốc, sản xuất, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc và báo cáo của các cơ sở đăng ký thuốc, cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc nguyên liệu làm thuốc về nguồn gốc nguyên liệu Valsartan, nhằm đảm bảo an toàn cho người sử dụng, đồng thời cung cấp thông tin về thuốc chứa Valsartan tiếp tục được sử dụng trong phòng bệnh, chữa bệnh, Cục Quản lý Dược thông báo:

1. Đình chỉ lưu hành các thuốc thành phẩm được sản xuất từ nguyên liệu Valsartan do Công ty Zhejiang Huahai sản xuất. Danh sách cập nhật các thuốc chứa Valsartan bị thu hồi đính kèm (Danh mục 1).

Các cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu thuốc khẩn trương triển khai việc thu hồi thuốc theo đúng yêu cầu tại công văn số 13125/QLD-CL ngày 10/7/2018 của Cục Quản lý Dược.

2. Tạm ngừng nhập khẩu, lưu hành, sử dụng các thuốc có tên trong Danh sách các thuốc chứa Valsartan chưa có báo cáo về nguồn gốc nguyên liệu bị tạm dừng nhập khẩu, lưu hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam đính kèm (Danh mục 2).

Yêu cầu các cơ sở nhập khẩu thuốc, cơ sở kinh doanh phân phối và cơ sở sử dụng thuốc tạm ngừng ngay việc nhập khẩu, phân phối, sử dụng các thuốc có tên trong Danh sách này.

3. Tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, lưu hành và sử dụng đối với các thuốc chứa Valsartan được nêu trong Danh sách các thuốc chứa Valsartan tiếp tục được lưu hành, sử dụng trong hoạt động phòng bệnh, chữa bệnh đính kèm (Danh mục 3).

4. Đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thông báo trên Trang Thông tin điện tử của Sở Y tế nội dung của các công văn số 13124/QLD-CL, số 13125/QLD-CL ngày 10/7/2018 nêu trên, công văn này và các danh sách đính kèm;

- Thông báo cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc về việc:

+ Thu hồi, trả lại cơ sở cung cấp đối với các thuốc quy định tại Danh mục 1 công văn này;

+ Tạm ngừng nhập khẩu, lưu hành, sử dụng đối với các thuốc quy định tại Danh mục 2 công văn này;

+ Tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, lưu hành đối với các thuốc quy định tại Danh mục 3 công văn này nhằm đảm bảo thuốc cho nhu cầu sử dụng của người bệnh.

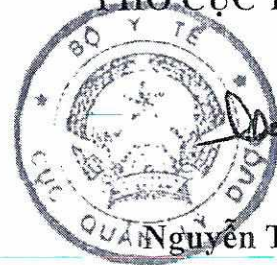
- Kiểm tra giám sát các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và sử dụng thực hiện việc thu hồi, tạm ngừng lưu hành sử dụng đối với các thuốc được quy định tại Danh mục 1 và Danh mục 2 công văn này; xử lý đơn vị vi phạm theo quy định hiện hành.

Cục Quản lý Dược thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng Vũ Tuấn Cường (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ Y tế (để phối hợp);
- Cục Quản lý khám chữa bệnh (để phối hợp);
- VKN thuốc TW, VKN thuốc Tp. HCM;
- Cục Quân Y - Bộ quốc phòng; Cục Y tế - Bộ Công An;
- Cục Y tế GTVT - Bộ GTVT; Tổng Cục hải quan - Bộ Tài chính;
- Các phòng trong Cục, Tạp chí Dược MP; website Cục QLD;
- Lưu: VT, CL.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tất Đạt

DANH MỤC 1: CÁC THUỐC ĐÌNH CHỈ LƯU HÀNH VÀ THU HỒI

ĐÌNH KÈM CÔNG VĂN SỐ 1344/QLD-CL ngày 13/7/2018

1. Danh mục các thuốc thành phẩm trong nước được sản xuất từ nguyên liệu Valsartan do Công ty Zheijang Huahai sản xuất:

STT	Tên thuốc	Hoạt chất	Số ĐK	Nhà sản xuất
1	Pegianin	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 25 mg	VD-27012-17	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông
2	Cardipino 80/12,5	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-28328-17	Công ty cổ phần SPM
3	Rusartin	Valsartan 80mg	VD-11322-10	Công ty Roussel Việt Nam..
4	Divales	Valsartan 160mg	VD-21500-14	Công ty TNHH Dược phẩm Shinpoong Daewoo
5	Divales	Valsartan 80mg	VD-21501-14	
6	Valsgim 160	Valsartan 160mg	VD-23494-15	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm- Nhà máy sản xuất dược phẩm Agimexpharm
7	Valsgim-H 80	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-23496-15	
8	Valsgim 80	Valsartan 80mg	VD-23495-15	
9	Valsgim-H160/12.5	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 12,5 mg	VD-25129-16	

2. Danh mục các thuốc thành phẩm nước ngoài được sản xuất từ nguyên liệu Valsartan do Công ty Zhejiang Huahai sản xuất:

STT	Tên thuốc	Hoạt chất, hàm lượng	Số đăng ký	Công ty đăng ký	Nhà sản xuất	Địa chỉ SX
1	Valsacard	Valsartan 160mg	VN-17144-13	Polfarmex S.A	Polfarmex S.A	9 Jozefow Street, 99-300 Kutno, Poland
2	Valsacard	Valsartan 80mg	VN-17145-13	Polfarmex S.A	Polfarmex S.A	9 Jozefow Street, 99-300 Kutno, Poland
3	Valbelis 160/25mg	Valsartan 160mg Hydrochlorothiazide 25mg	VN-17296-13	Công ty cổ phần DP Phano	Laboratorios Lesvi, S.L.	Avda. Barcelona, 69 08970 Sant Joan Despi (Barcelona), Spain
4	Valbelis 80/12.5mg	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazide 12,5mg	VN-17297-13	Công ty cổ phần DP Phano	Laboratorios Lesvi, S.L.	Avda. Barcelona, 69 08970 Sant Joan Despi (Barcelona), Spain
5	Valzaar H	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazide 12,5mg	VN-17796-14	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, Gujarat, India
6	Tantordio 40	Valsartan 40mg	VN-18475-14	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, India

7	Sectum	Valsartan 80mg	VN-18756-15	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	146/23 Korangi Industrial Area, Karachi, Pakistan
8	Vasblock 80mg	Valsartan 80mg	VN-19240-15	Medochemie Ltd.	Medochemie Ltd.	1-10 Constantinoupoleos Street, 3011 Limassol, Cyprus
9	Tantordio 80	Valsartan 80mg	VN-19366-15	Torrent Exports Ltd.	Torrent Pharmaceutical s Ltd.	Indrad-382721, Tal: Kadi, City: Indrad, Dist: Mehsana, India
10	Vasblock 160mg	Valsartan 160mg	VN-19494-15	Medochemie Ltd.	Medochemie Ltd.	1-10 Constantinoupoleos Street, 3011 Limassol, Cyprus
11	Tantordio 160	Valsartan 160mg	VN-19539-15	Torrent Pharmaceutical s Ltd.	Torrent Pharmaceutical s Ltd.	Indrad-382721, Tal: Kadi, City: Indrad, Dist: Mehsana, India
12	Corosan	Valsartan 80mg	VN-19595-16	Công ty TNHH DP Việt pháp	Balkanpharma - Dupnitsa AD	3, Samokovsko shosse Str., Dupnitsa 2600, Bulgaria
13	Valdesar Plus	Valsartan 160mg Hydrochlorothiaz id 25mg	VN-20724-17	Công ty TNHH Dược Tâm Đan	Balkanpharma - Dupnitsa AD	3, Samokovsko shosse Str., Dupnitsa 2600, Bulgaria

14	Valdesar Plus	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiaz id 12,5mg	VN-20725-17	Công ty TNHH Dược Tâm Đan	Balkanpharma - Dupnitsa AD	3, Samokovsko shosse Str., Dupnitsa 2600, Bulgaria
----	------------------	--	-------------	------------------------------	-------------------------------	--

DANH MỤC 2: CÁC THUỐC TẠM NGỪNG NHẬP KHẨU, LƯU HÀNH, SỬ DỤNG

ĐÍNH KÈM CÔNG VĂN SỐ 13441/QLD-CL ngày 13/7/2018

STT	Tên thuốc	Hoạt chất + Hàm lượng	Số ĐK	Công ty đăng ký	Nhà sản xuất	Địa chỉ SX
1	Valzaar H	Valsartan; Hydrochlorothiazide - 80mg/12,5mg	VN-6346-08	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, India
2	Valzaar-40	Valsartan - 40mg	VN-7399-08	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, India
3	Valzaar-80	Valsartan - 80mg	VN-7400-08	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, India
4	Varsarley	Valsartan - 80mg	VN-7685-09	Germany Pharmaceutical Laboratory (macao) Limited	Germany Pharmaceutical Laboratory (macao) Limited	Parque Industrial Da Concórdia, Lote D1b, Macau
5	Valzaar-160	Valsartan - 160mg	VN-8944-09	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Torrent Pharmaceuticals Ltd.	Indrad-382721, Dist. Mehsana, India
6	Cardival	Valsartan 80mg	VN-5275-10	Công ty TNHH TM và DP Hà An	Drug International Limited	252, Tongi Industrial Area, Tongi, Gazipur, Bangladesh

7	Angiotan-H Tablets	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazide 25mg	VN-10233-10	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	146/23 Korangi Industrial Area, Karachi, Pakistan
8	Dizantan	Valsartan 80mg	VN-11140-10	Korea United Pharm. Inc.	Korea United Pharm. Inc.	404-10, Nojang-Ri, Jeondong- Myeon, Yeongi-kun, Chungnam, Korea
9	Veesar 80	Valsartan 80mg	VN-12936-11	Công ty cổ phần Huỳnh Tấn	Vintanova Pharma Pvt Ltd	IV/292 B, Velakkode, Mundur, Thrissur-680 541, Kerala, India
10	V-Sartan 160	Valsartan 160mg	VN-14443-12	Amtec Healthcare Pvt., Ltd.	Atoz Pharmaceuticals Pvt. Ltd.	No. 12 Balaji Nagar Ambattur, Chennai - 600 053, India
11	V-Sartan 80	Valsartan 80mg	VN-14444-12	Amtec Healthcare Pvt., Ltd.	Atoz Pharmaceuticals Pvt. Ltd.	No. 12 Balaji Nagar Ambattur, Chennai - 600 053, India

12	Asectores 200mg	Valsartan 80mg; 200mg	VN-14534-12	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trang Minh	Genome Pharmaceutical (Pvt) Ltd	Plot No. 16/1, Phase IV, Industrial Estate Hattar, Pakistan
13	Angiotan- H-Tablets	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazide 25mg	VN-20161-16	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	Efroze Chemical Industries (Pvt) Ltd.	146/23 Korangi Industrial Area, Karachi, Pakistan
14	Sagasartan- V 160	Valsartan 160mg	VN-14141-11	Công ty TNHH TM-DP Quốc tế Thiên Đan	Baroque Pharmaceuticals Pvt. Ltd	192/2 Sokhada- 388620, Taluka- Khambhat, Dist: Anand (Gujarat), India

DANH MỤC 3: CÁC THUỐC TIẾP TỤC SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU, LƯU HÀNH VÀ SỬ DỤNG

ĐÍNH KÈM CÔNG VĂN SỐ 1344/QLD-CL ngày 13/7/2018

- 1. Danh mục các thuốc trong nước không sử dụng nguyên liệu Valsartan do Công ty Zheijang Huahai sản xuất được tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, lưu hành và sử dụng:**

STT	Tên thuốc	Hoạt chất	Số ĐK	Nhà sản xuất
1	Valsita	Valsartan 80mg	VD-16769-12	Công ty Cổ phần BV Pharma
2	Cobidan 80	Valsartan 80 mg	VD-22086-15	
3	Valsita	Valsartan 80 mg	VD-28770-18	
4	Euvaltan Plus	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-29643-18	Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2
5	Euvaltan plus	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-14211-11	
6	Euvantal 40	Valsartan 40mg	VD-15982-11	
7	Amfatim 160	Valsartan 160mg	VD-14927-11	Công ty cổ phần dược phẩm Ampharco U.S.A
8	Amfatim 80	Valsartan 80mg	VD-14928-11	
9	Vasebos	Valsartan 80mg	VD-18261-13	Công ty Cổ phần Dược phẩm Boston Việt Nam
10	Vasebos 160	Valsartan 160mg	VD-19328-13	
11	Vasebos plus	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazid	VD-20184-13	

		25mg		
12	Tabarex	Valsartan 80mg	VD-13166-10	Công ty TNHH dược phẩm Đạt Vi Phú
13	Dembele	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-21051-14	
14	Dembele-HCTZ	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazid 25mg	VD-29716-18	
15	Gliovan-H80	Valsartan 80 mg	VD-21272-14	Công ty cổ phần dược phẩm Glomed
16	Gliovan-H 160	Valsartan 160 mg	VD-21271-14	
17	Gliovan-Hctz 160/25	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 25 mg	VD-22133-15	
18	Gliovan-Hctz 80/12.5	Valsartan 80 mg; Hydrochlorothiazid 12,5 mg	VD-22457-15	
19	Gliovan-Hctz 160/12.5	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 12,5 mg	VD-22456-15	
20	Valsartan 80 mg	Valsartan 80 mg	VD-27909-17	Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm
21	Midatoren 160/12,5	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 12,5 mg	VD-26191-17	Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân
22	SaVi Valsartan 80	Valsartan 80 mg	VD-22513-15	Công ty cổ phần dược phẩm SaVi
23	SaVi Valsartan Plus HCT 80/12.5	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-23010-15	

24	SaVi Valsartan 160	Valsartan 160mg	VD-25269-16	
25	SaVi Valsartan HCT 160/25	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazid 25mg	VD-27051-17	
26	SaVi Valsartan 160	Valsartan 160mg	VD-13498-10	
27	Meyervas 160	Valsartan 160 mg	VD-26480-17	Công ty Liên doanh Meyer - BPC.
28	Meyervas 80	Valsartan 80 mg	VD-26481-17	
29	Meyervasid F	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 25 mg	VD-26483-17	
30	Meyervasid	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-26482-17	
31	Meyervasid M	Valsartan 160 mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-30052-18	
32	Hapresval 160	Valsartan 160mg	VD-27510-17	Công ty TNHH Hasan-Dermapharm
33	Hapresval 80	Valsartan 80mg	VD-27511-17	
34	Hapresval plus 160/25	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazid 25mg	VD-28545-17	
35	Hapresval plus 80/12,5	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VD-28546-17	
36	Hyval	Valsartan 80 mg	VD-23418-15	Công ty TNHH United International Pharma
37	Hyval	Valsartan 160 mg	VD-23417-15	

2. Danh mục các thuốc nước ngoài không sử dụng nguyên liệu Valsartan do Công ty Zheijang Huahai sản xuất được tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, lưu hành và sử dụng:

STT	Tên thuốc	Hoạt chất + Hàm lượng	Số ĐK	Công ty đăng ký	Nhà sản xuất	Địa chỉ SX
1	Exforge 10/160mg	Amlodipin besylate 10mg, Valsartan 160mg	VN-5690-08	Novartis AG.	Novartis Pharma Stein AG	Schaffhauserstrasse CH-4332 Stein, Switzerland
2	Exforge 5/160mg	Amlodipine besylate 5mg, Valsartan 160mg	VN-5691-08	Novartis AG.	Novartis Pharma Stein AG	Schaffhauserstrasse CH-4332 Stein, Switzerland
3	Exforge 5/80 mg	Amlodipin besylate 5mg, Valsartan 80mg	VN-5692-08	Novartis AG.	Novartis Pharma Stein AG	Schaffhauserstrasse CH-4332 Stein, Switzerland
4	Diovan 160	Valsartan - 160mg	VN-7768-09	Novartis AG.	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain

5	Diovan 40	Valsartan - 40mg	VN-7769-09	Novartis AG.	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain
6	Diovan 80	Valsartan - 80mg/ viên	VN-7770-09	Novartis AG.	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain
7	Co-diovan	Valsartan; Hydrochlorothiazide - 160mg/25mg	VN-8856-09	Novartis AG	Novartis Pharma Stein AG	Schaffhauserstrasse CH-4332 Stein, Switzerland
8	Co-Diovan	Valsartan; Hydrochlorothiazide - 80mg;12,5mg	VN-9324-09	Novartis AG	Novartis Pharma Stein AG	Schaffhauserstrasse CH-4332 Stein, Switzerland
9	Co-Diovan 160/25	Valsartan 160mg, Hydrochlorothiazide 25mg	VN-9768-10	Novartis AG	Novartis Farma S.p.A.	Via Provinciale Schito, 131, Torre Annunziata (NA), Italy

10	Co-diovan 80/12.5	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazide 12,5mg	VN-9769-10	Novartis AG	Novartis Farma S.p.A.	Via Provinciale Schito, 131, Torre Annunziata (NA), Italy
11	Valsarfast 160	Valsartan 160mg	VN-12019- 11	S.I.A. (Tenamyd Canada) Inc.	KRKA, D.D., Novo mesto, Slovenia	Smarjeska Cesta 6, 8 501 Novo Mesto, Slovenia
12	Valsarfast 80	Valsartan 80mg	VN-12020- 11	S.I.A. (Tenamyd Canada) Inc.	KRKA, D.D., Novo mesto, Slovenia	Smarjeska Cesta 6, 8 501 Novo Mesto, Slovenia
13	Valsar-H	Valsartan 80mg	VN-13163- 11	Hetero Drugs Ltd.	Hetero Drugs Ltd.	22-110, I.D.A Jeedimetla, Hyderabad - 500055, India
	Carwin HCT	Valsartan 160mg;	VN-15598-	Ranbaxy	Ranbaxy	Paonta Sahib District

42	Exforge HCT 10mg/160mg /12.5mg	Amlodipin (dưới dạng amlodipin besilate) 10mg; Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazide 12,5mg	VN-19287- 15	Novartis Pharma Services AG	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain
43	Exforge HCT 10mg/320mg /25mg	Amlodipin (dưới dạng amlodipin besilate) 10mg; Valsartan 320mg; Hydrochlorothiazide 25mg	VN-19288- 15	Novartis Pharma Services AG	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain
44	Exforge HCT 5mg/160mg/ 12.5mg	Amlodipin (dưới dạng amlodipin besilate) 5mg; Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazide 12,5mg	VN-19289- 15	Novartis Pharma Services AG	Novartis Farmaceutica S.A.	Ronda de Santa Maria 158 08210 Barberà del Vallès, Barcelona, Spain
45	Valcicheck H	Valsartan 80mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VN-20011- 16	Lupin Limited	Mepro Pharmaceuticals Pvt. Ltd- Unit II	Q road, Phase IV, GIDC, Wadhwan city- 363035, Dist. Surendranagar, Gujarat, India



46	Valcickeck H2	Valsartan 160mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg	VN-20012- 16	Lupin Limited	Mepro Pharmaceuticals Pvt. Ltd- Unit II	Q road, Phase IV, GIDC, Wadhwan city- 363035, Dist. Surendranagar, Gujarat, India
47	Cardival 80	Valsartan 80 mg	VN-20739- 17	Công ty TNHH TM DP Đông Phương	Drug International Limited	252, Tonggi industrial area, Tonggi, Gazipur, Bangladesh
48	Dizantan	Valsartan 80mg	VN-21042- 18	KOREA UNITED PHARM INC	Korea United Pharm. Inc.	25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong-si, Korea
49	Uperio 100mg (Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Novartis Farma SpA; địa chỉ: Via Provinciale Schito 131, 80058 Torre Annunziata (NA), Italy)	Sacubitril 48,6mg và Valsartan 51,4mg (dưới dạng muối phức hợp sacubitril valsartan natri 113,103mg)	VN3-48-18	Novartis Pharma Services AG	Novartis Singapore Pharmaceutical Manufacturing Pte. Ltd	10Tuas Bay Lane, 637461 Singapore

50	Uperio 200mg (Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Novartis Farma SpA; địa chỉ: Via Provinciale Schito 131, 80058 Torre Annunziata (NA), Italy)	Sacubitril 97,2mg và Valsartan 102,8mg (dưới dạng muối phức hợp sacubitril valsartan natri 226,206mg);	VN3-49-18	Novartis Pharma Services AG	Novartis Singapore Pharmaceutical Manufacturing Pte. Ltd	10Tuas Bay Lane, 637461 Singapore
51	Uperio 50mg (Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Novartis Farma SpA; địa chỉ: Via Provinciale Schito 131, 80058 Torre Annunziata (NA), Italy)	Sacubitril 24,3mg và Valsartan 25,7mg (dưới dạng muối phức hợp sacubitril valsartan natri 56,551mg);	VN3-50-18	Novartis Pharma Services AG	Novartis Singapore Pharmaceutical Manufacturing Pte. Ltd	10Tuas Bay Lane, 637461 Singapore